TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình, bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 15/5/2020 đối với bị cáo:

Hà Văn Q, sinh năm 2000, tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố: Không xác định được, con bà Hà Thị T, chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19 tháng 02 năm 2020 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Chị Cà Thị P, sinh năm 1997, trú tại: Bản N, xã C, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/02/2020 Hà Văn Q gặp một người nam giới khoảng 35 tuổi không quen, biết tại khu vực dốc 75 thuộc địa phận tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu, qua trao đổi Q thỏa thuận mua 10 viên ma túy (Hồng phiến) với giá 1.000.000 đồng, thống nhất sẽ nhận ma túy vào buổi chiều tối cùng ngày, người nam thanh niên đồng ý.

Khoảng 18 giờ, cùng ngày Q cùng Cà Thị P, sinh năm 1997 và Quàng Thị N sinh năm 2000 (Là nhân viên cùng làm việc với Q tại quán hát Karaoke C) thuê xe taxi của một người không quen biết đến quán mua bán điện thoại của Trương Ngọc T ở tiểu khu XX, thị trấn Mộc Châu bán chiếc điện thoại di động Iphone 8 của Cà Thị P được 5.200.000 đồng, Q hỏi vay P 1.000.000 đồng, P đồng ý. Sau đó Q cùng P, N đi xe taxi đến cổng trường Phổ thông dân tộc nội trú thì Q xuống xe và bảo mọi người đứng chờ, còn Q một mình đi bộ đến khu vực suối ngầm thuộc tiểu khu YY, thị trấn Mộc Châu gặp người nam thanh niên Q đưa số tiền 1.000.000 đồng và nhận 10 viên hồng phiến được gói bằng mảnh giấy màu xanh, có được ma túy Q cất giấu trong người quay lại chỗ taxi đang chờ. Khi đến khu vực đường dân sinh tại tiểu khu YY, thị trấn Mộc Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện thu giữ: 01 gói nilon đựng 10 viên nén màu hồng, nghi là Methametamine.

Ngày 19/02/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định số lượng, khối lượng 10 viên nén màu hồng thu giữ của Hà Văn Qu được khối lượng 0,94 gam, lấy toàn bộ 0,94 gam ký hiệu Q gửi trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 391/KLMT, ngày 24/02/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu Q là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,94 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định có khối lượng 0,90 gam.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT- VKS ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố Hà Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn Q từ 21 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong đựng mẫu ký hiệu Q có khối lượng 0,90 gam; 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 test thử ma túy của Hà Văn Q; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

Ghi nhận chị Cà Thị P không yêu cầu bị cáo Hà Văn Q phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không có lý do, tại phiên tòa Kiểm sát viên và bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 292; khoản 3 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo thể hiện.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra . Số Methamphetamine bị thu giữ có nguồn gốc do bị cáo Hà Văn Q mua của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng mục đích để sử dụng, trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 19 giờ 35 phút, ngày 19/02/2020 đối với Hà Văn Q; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; bản kết luận giám định số 391 ngày 24/02/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu giám định ký hiệu Q là ma túy, loại Methamphetamine.

[3] Về tội danh và khung hình phạt:

Hành vi tàng trữ trái phép 0,94 gam chất ma túy loại Methamphetamine của Hà Văn Q đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân thân: Bản thân nhận thức được tác hại của ma tuý là vật Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ nhưng do nghiện ma túy coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên toà thấy bị cáo Hà Văn Q không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong đựng mẫu ký hiệu Q, có khối lượng 0,90 gam; 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 test thử ma túy của Hà Văn Q; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng cùng vỏ gói niêm phong ban đầu. Xét là vật bị Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, tàng trữ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng do Hà Văn Q vay của Cà Thị P. Quá trình điều tra Cà Thị P không yêu cầu Hà Văn Q phải có trách nhiệm bồi thường. Xét thấy việc thỏa thuận trên không trái với quy định của pháp luật, do đó cần ghi nhận và không đặt ra vấn đề giải quyết trong vụ án.

[6] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, Q khai mua của một người thanh niên không quen biết, do đó cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra làm rõ. Buộc Hà Văn Q phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy bị thu giữ.

Đối với Cà Thị P, Quàng Thị N khai nhận: Bản thân không sử dụng ma túy, P, N không biết Q vay tiền để mua ma túy và không liên quan đến hành vi phạm tội của Hà Văn Q, do đó Cơ quan điều tra không đề cập đến biện pháp xử lý, là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Q 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

***Tịch thu tiêu hủy*:**

01 (Một) phong bì niêm phong, bên trong đựng mẫu ký hiệu Q, có khối lượng 0,90gam và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 (Một) phong bì niêm phong, bên trọng đựng mảnh giấy nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 (Một) phong bì niêm phong, bên trọng đựng test thử ma túy của Hà Văn Quyết; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng.

Ghi nhận chị Cà Thị P không yêu cầu Hà Văn Quyết phải bồi thường số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/5/2020).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà